

Bản án số: 68/2023/HS-ST  
Ngày: 29 - 9 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Hồng Phúc**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Trần Thị Mỹ Trang**

Ông **Trần Văn Phúc**

**Thư ký phiên tòa:** Bà **Phan Thị Hoàng Cúc** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:**  
Ông **Nguyễn Thái Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST – HS, 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Phan Thị Thùy Q**, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1991, tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Trú tại: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh C, sinh năm 1955 và bà Trần Ngọc L1, sinh năm 1959; chồng là Nguyễn Thành T1, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con: 01 người, sinh năm 2013. Tiền sự: 01 (ngày 16/9/2021, bị Công an huyện Mang Thít xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc); tiền án: không. Nhân thân: bị cáo không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính đã được xóa, chưa từng bị xử lý kỷ luật đã được xóa. Bị cáo không bị bắt, không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

**2. Lý Thành N**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Thường trú tại: Khóm 2, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Hiện trú tại: Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Thanh N1, sinh năm 1951 (đã mất) và bà Văn Thị D, sinh năm 1949; vợ là Nguyễn Thị Bé H1, sinh năm 1983; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền sự: không; tiền án: 01 (ngày 20/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc). Nhân thân: bị cáo không có án tích đã được xóa, không bị xử lý vi phạm hành chính đã được xóa, chưa từng bị xử lý kỷ luật đã được xóa. Bị cáo không bị bắt, không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1994 (có mặt).  
Trú tại: ấp TT, xã TAH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.
2. Bùi Văn T2, sinh năm 1976 (vắng mặt).  
Trú tại: Khóm 3, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.
3. Lê Thanh H2, sinh năm 1978 (vắng mặt).  
Trú tại: Khóm 1, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.
4. Nguyễn Tấn L2, sinh năm 1978 (vắng mặt).  
Trú tại: Khóm 1, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.
5. Huỳnh Ngọc T3, sinh năm 1978 (vắng mặt).  
Thường trú tại: ấp TM, xã CA, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.  
Hiện trú: ấp PT, xã AP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Thị Thùy Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo Lý Thành N đã có một tiền án về tội đánh bạc, cả hai không biết ăn năn, hối cải mà còn tiếp tục vi phạm.

Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 13/4/2023, bị cáo Phan Thị Thùy Q cùng với Nguyễn Hoàng P, Bùi Văn T2, Lê Thanh H2, Nguyễn Tấn L2, Huỳnh Ngọc T3 đến nhà của Lý Thành N uống nước. Trong lúc uống nước thì L2 rủ mọi người “*vô đánh bài kiếm cháo rau đồ ăn*” (nghĩa là đánh bài thắng thua bằng tiền với nhau) thì Q, P và T đồng ý. Bị cáo Q tạm ứng đưa cho bị cáo N số tiền 500.000 đồng để đi mua bộ bài, nước uống, thuốc hút và bộ đồ lòng heo về nấu cháo. Do chưa mua được lòng heo nên bị cáo N mua ba bộ bài Tây 52 lá, nước suối và một gói thuốc hút đem về. Được sự đồng ý của N, bị cáo Q cùng với T, P và L2 đem bộ bài, nước suối, thuốc hút vào phòng ngủ của con N tiến hành đánh bạc. Hình thức đánh bạc là đánh bài binh 13 lá (bài binh xập xám), gồm 4 tụ, mỗi người chia một ván rồi xoay vòng đến người khác, người thắng thứ nhất được trả số tiền 150.000 đồng, người thắng thứ nhì được trả số tiền 50.000 đồng, người thua cuối phải trả số tiền 150.000 đồng, người thua nhì phải trả số tiền 50.000 đồng, người nào bãi bài thì những người còn lại vẫn tiếp tục bình để xác định người thắng, thua, người bãi bài đó phải bỏ vào cái phích bằng nhựa trắng số tiền từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng để góp tiền trả lại cho bị cáo Q và trả tiền điện cho bị cáo N. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Mang Thít kiểm tra bắt quả tang và lập biên bản đánh bạc được thua bằng tiền.

Về tang vật và đồ vật thu giữ:

- 52 lá bài Tây đã qua sử dụng.
- Hai bộ bài Tây chưa qua sử dụng.
- Tiền tang trên chiếu bạc: 1.000.000 đồng.
- Tiền Việt Nam 1.600.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh thu trên người bị cáo Phan Thị Thùy Q.
- Tiền Việt Nam 19.200.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung

thu trên người Nguyễn Hoàng P.

- Tiền Việt Nam 3.800.000 đồng thu trên người Nguyễn Tấn L2.
- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thu trên người Lý Thành N.
- Tiền Việt Nam 500.000 đồng, một điện thoại hiệu Vivo màu xanh và một điện thoại Nokia màu đen thu trên người Huỳnh Ngọc T3.
- Tiền Việt Nam 2.850.000 đồng và một điện thoại Oppo màu xanh thu trên người Bùi Văn T2.
- Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, một điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng thu trên người Lê Thanh H2.
- Một điện thoại Samsung màu xanh thu trên người Lý Quốc K.

Kết quả điều tra đã xác định được: Bị cáo Q dùng 1.800.000 đồng đánh bạc, lấy 200.000 đồng để trên chiếu bạc, khi bị bắt không thắng không thua, bỏ lại 200.000 đồng trên chiếu bạc; Nguyễn Tấn L2 dùng 450.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thua 100.000 đồng, bỏ lại 350.000 đồng trên chiếu bạc; Huỳnh Ngọc T3 dùng 650.000 đồng đánh bạc, lấy 150.000 đồng để trên chiếu bạc, khi bị bắt không thắng không thua, bỏ lại 150.000 đồng trên chiếu bạc; Nguyễn Hoàng P dùng 500.000 đồng đánh bạc, lấy 200.000 đồng để trên chiếu bạc, khi bị bắt đã thắng 100.000 đồng, bỏ lại 300.000 đồng trên chiếu bạc. Tổng số tiền dùng đánh bạc là: 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Đối với các đối tượng: Nguyễn Tấn L2, Nguyễn Hoàng P, Huỳnh Ngọc T3 có hành vi đánh bạc trái phép chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Công an huyện Mang Thít đã xử phạt vi phạm hành chính. Riêng đối với bị cáo Q; qua thu thập chứng cứ cho thấy, ngày 16/9/2021, bị Công an huyện Mang Thít xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, mà còn tiếp tục vi phạm. Đối với bị cáo N; qua thu thập chứng cứ cho thấy, ngày 20/9/2022, N bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, chưa chấp hành án xong mà lại tiếp tục vi phạm. Ngày 11/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phan Thị Thùy Q; ngày 29/6/2023 khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Lý Thành N và cho tại ngoại điều tra đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo Q và bị cáo N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã xử lý tang vật và đồ vật thu giữ như sau:

- 52 lá bài Tây đã qua sử dụng và hai bộ bài Tây chưa qua sử dụng có liên quan đến vụ án, nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.
- Tiền tang thu trên chiếu bạc 1.000.000 đồng; trong đó tiền của bị cáo Q là 200.000 đồng, Nguyễn Tấn L2 là 350.000 đồng, Nguyễn Hoàng P là 300.000 đồng, Huỳnh Ngọc T3 là 150.000 đồng. Đây là tiền dùng để đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.
- Tiền Việt Nam 1.600.000 đồng là tiền của bị cáo Phan Thị Thùy Q dùng để đánh bạc, liên quan trực tiếp đến vụ án nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý; một điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh thu

trên người bị cáo Phan Thị Thùy Q, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại bị cáo xong.

- Tiền Việt Nam 19.200.000 đồng là tài sản của Nguyễn Hoàng P; trong đó, P dùng 300.000 đồng để đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý, còn 18.900.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung thu trên người Nguyễn Hoàng P, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh P xong.

- Tiền Việt Nam 3.800.000 đồng thu trên người Nguyễn Tấn L2, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh L2 xong.

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thu trên người Lý Thành N, đang tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng tiền của Huỳnh Ngọc T3 dùng để đánh bạc, liên quan trực tiếp đến vụ án nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý, một điện thoại hiệu Vivo màu xanh và một điện thoại Nokia màu đen thu trên người Huỳnh Ngọc T3, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh T xong.

- Tiền Việt Nam 2.850.000 đồng và một điện thoại Oppo màu xanh thu trên người Bùi Văn T2, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh T2 xong.

- Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, một điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng thu trên người Lê Thanh H2, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh H2 xong.

- Một điện thoại Samsung màu xanh thu trên người Lý Quốc K không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh K xong.

Trong quá trình điều tra những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Tấn L2, Huỳnh Ngọc T3 thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và không có yêu cầu khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Hoàng P thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và không có yêu cầu khác.

Tại bản cáo trạng số 56/CT- VKS.HMT ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố Phan Thị Thùy Q và Lý Thành N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Q, N về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 321; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Phan Thị Thùy Q từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Do bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn nên miễn hành phạt bổ sung. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 321; các Điều 17, 38, 58, 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Lý Thành N từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Do bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn nên miễn hành phạt bổ sung; tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lý Thành N một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh; tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây đã qua sử dụng và 02 bộ bài Tây chưa qua sử dụng hiện nay đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2023; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) và 500.000 đồng của bị cáo N tự nguyện nộp theo Lệnh thanh toán ngày 09/8/2023 phát hành bởi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mang Thít.

Án phí hình sự sơ thẩm: dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử là đúng theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Thùy Q khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 13/4/2023, tại phòng ngủ nhà bị cáo Lý Thành N, thuộc Khóm 5, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; bị cáo Phan Thị Thùy Q và bị cáo Lý Thành N đã hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài binh 13 lá thắng thua bằng tiền, bị Công an huyện Mang Thít bắt quả tang. Số tiền dùng đánh bạc là 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) như đã nêu trên.

Xét, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít, tại phiên tòa và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng. Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Phan Thị Thùy Q, Lý Thành N đã đủ yếu tố cấu thành tội

"Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là trật tự công cộng. Hành vi của các bị cáo vi phạm pháp luật có thể dẫn các loại tội phạm khác. Trong khi mọi người đang tích cực lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho mình và góp phần làm giàu cho xã hội, xây dựng đời sống văn minh, góp phần cùng nhà nước giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương thì các bị cáo lại làm ngược lại; các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, gây bất bình trong dư luận, làm mất trật tự xã hội ở địa phương, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vì thế, đề đấu tranh ngăn chặn tình trạng trên không để tái diễn trong địa bàn nói riêng và trong xã hội nói chung. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Q giữ vai trò người thực hành, bị cáo N với vai trò là người giúp sức, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có đủ khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ và lời khai bị cáo Q, bị cáo N tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây đã qua sử dụng và 02 bộ bài Tây chưa qua sử dụng.

- Tiền tang thu trên chiếu bạc 1.000.000 đồng; trong đó tiền của bị cáo Q là 200.000 đồng, Nguyễn Tấn L2 là 350.000 đồng, Nguyễn Hoàng P là 300.000 đồng, Huỳnh Ngọc T3 là 150.000 đồng. Đây là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam 1.600.000 đồng là tiền của bị cáo Phan Thị Thùy Q dùng để đánh bạc, liên quan trực tiếp đến vụ án nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; một điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh thu trên người bị cáo Phan Thị Thùy Q, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại bị cáo xong nên miễn xét.

- Tiền Việt Nam 19.200.000 đồng là tài sản của Nguyễn Hoàng P; trong đó, P dùng 300.000 đồng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; còn

18.900.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung thu trên người Nguyễn Hoàng P, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh P xong nên miễn xét.

- Tiền Việt Nam 3.800.000 đồng thu trên người Nguyễn Tấn L2, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh L2 xong nên miễn xét.

- Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thu trên người Lý Thành N, không liên quan trực tiếp đến vụ án, trả lại bị cáo N.

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng tiền của Huỳnh Ngọc T3 dùng để đánh bạc, liên quan trực tiếp đến vụ án nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; một điện thoại hiệu Vivo màu xanh và một điện thoại Nokia màu đen thu trên người Huỳnh Ngọc T3, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh T xong nên miễn xét.

- Tiền Việt Nam 2.850.000 đồng và một điện thoại Oppo màu xanh thu trên người Bùi Văn T2, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh T2 xong nên miễn xét.

- Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, một điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng thu trên người Lê Thanh H2, không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh H2 xong nên miễn xét.

- Một điện thoại Samsung màu xanh thu trên người Lý Quốc K không liên quan trực tiếp đến vụ án, đã trả lại anh K xong nên miễn xét.

- Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo N tự nguyện nộp theo Lệnh thanh toán ngày 09/8/2023 phát hành bởi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, liên quan trực tiếp đến vụ án nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Phan Thị Thùy Q, Lý Thành N phạm tội “Đánh bạc”.**

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Phạt bị cáo Phan Thị Thùy Q 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng; thời gian thử thách tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2023.

Giao bị cáo Phan Thị Thùy Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phan Thị Thùy Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phan Thị Thùy Q.

1.2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lý Thành N 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số: 42/2022/HSST, ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo Lý Thành N chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 08 (tám) tháng 11 (mười một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ khi bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lý Thành N.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo Lý Thành N một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh.

- Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây đã qua sử dụng và 02 bộ bài Tây chưa qua sử dụng.

Hai vật chứng trên hiện nay đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2023.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của bị cáo N tự nguyện nộp theo Lệnh thanh toán ngày 09/8/2023 phát hành bởi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Phan Thị Thuỳ Q nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, buộc bị cáo Lý Thành N nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)



- Công an huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- UBND thị trấn C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Bùi Hồng Phúc**